

## **Chương XXIV**

---

### **ĐẠI ĐẠO 29 - GIÁP NGỌ 1954**

Trong năm này, cơ đạo tiến có thể nhìn thấy ở hai nơi: phía ngoài vùng quốc gia dưới chế độ dân chủ cộng hòa với Tổng thống Ngô đình Diệm và phía cộng sản dưới chế độ tam vô với Hồ chí Minh.

Có thể nói trong năm này, nhiều biến chuyển lớn lao đã làm cho tình hình chính trị ở Việt Nam hoàn toàn thay đổi. Hai miền quốc gia và cộng sản trước đây chỉ ngăn cách bởi lần ranh chiến cuộc mà dân chúng trong những vùng gọi là bị chiếm thật vô cùng khổ sở. Ban ngày thì phải theo chính quyền quốc gia, ban đêm phải theo cộng sản, nếu kẻ nào không khứng thuận theo cộng sản với những điều kiện bó buộc của họ thì tai họa sẽ đến liền, hoặc bị bắn tại chỗ hoặc bị gọi ra khỏi nhà ban đêm rồi bà con không còn biết tìm đâu ra tông tích, bởi họ đã bị bỏ vào bao bố có cột theo cả cục đá lớn và quẳng dưới lòng sông. Trong khi đó thì ban ngày, sau mỗi lần quân đội Pháp bị phục kích, hễ có bóng dáng một người dân nào thì đều bị bắn giết, nhất là các hàm bí mật, một khi bị phát giác thì dù nạn nhân là bất cứ ai cũng đều bị tàn sát thảm thương!

Cho mãi đến năm này, theo những điều khoản ký kết tại Hội nghị Genève tháng 7 với mệnh lệnh tuyệt đối của Nga sô qua Ngoại trưởng Molotov, nước Việt Nam bị phân chia làm hai vùng bởi sông Bến Hải,<sup>24.1</sup> thì cũng từ đó, nước

---

24.1 Túc vĩ tuyến 17.

## *Đông Tân*

Việt Nam đã có hai chính thể được minh định hai thành phần đất đai rõ rệt: phía Bắc vĩ tuyến 17, chế độ cộng sản với sự chiếm đóng Hà Nội của quân đội cộng sản Việt minh ngày 10/10/1954, rồi vào Hải Dương ngày 31/10 trong khi quân Liên Hiệp Pháp rút về Hải Phòng để chờ triệt thoái vào tháng 5/1955. Cũng ngày này (31/10), quân đội quốc gia đã tiếp thu Quảng Ngãi do Việt minh triệt thoái. Mặt khác, chính phủ Ngô đình Diệm được cải tổ ngày 26/9 với sự tham gia của các đoàn thể tôn giáo như Cao Đài và Hòa Hảo trong khi quân đội Pháp bắt đầu chuyển nhượng dần dần các công sở lại cho chính phủ Việt Nam tại Sài Gòn, và cũng kể từ năm này, đồng bạc Việt Nam đã không còn lệ thuộc đồng quan Pháp, mặc dù hồi suất vẫn giữ 10 quan do ngân hàng quốc gia Việt Nam quản trị...

Ấy vậy, khi chính tình Việt Nam thay đổi thì cơ đạo cũng không thể còn trong tình trạng hai bên bờ ngăn cách quốc cộng như trước mà đã có sự gặp gỡ đoàn kết nhau. Lẽ cố nhiên, trước ngày ký kết hội nghị Genève, cơ đạo ở hai bên vẫn trong tình trạng chờ đợi:

- Phía Cơ quan Truyền giáo Trung bộ, vẫn òi ọp với số tín hữu không bị giam giữ trong hàng chức sắc chức việc như quý ông Trần Chí, Trịnh trung Tín, Nguyễn trinh Cán... thì không có hoạt động gì đáng kể bởi hậu quả của các vụ đấu tố, xử tử năm qua còn nóng bỏng, nhiều gia đình sống trong sự sợ hãi kinh hoàng, nhất là những gia đình có thân nhân còn bị giam giữ thì hoàn toàn bị cô lập, không giao tiếp được với bất cứ ai bên ngoài, cả đến người bà con cũng không dám lai vãng bởi sợ cán bộ cộng sản theo dõi, bà con lối xóm thì được lệnh cấm giao du, cho nên, với những gia đình này, số người bị giam giữ trong nhà lao đã sống kiếp lao tù đã đành, mà những người còn ở nhà cũng chịu cảnh tù ngục ngăn cách với bên ngoài... Thật là một chánh sách dã man chỉ có bọn người lòng dạ lang sói mới có những thủ đoạn như thế... Các Thánh Thất, Thiên bàn thì tuy không có sự niêm bế, nhưng những người lai vãng đều bị công an địa phương theo dõi ghi tên và cấm đoán việc tụ tập ban ngày hay ban đêm...

- Phía Cơ quan Truyền giáo Cao Đài thì cũng chẳng gì hơn ngoài những giao tiếp đơn phương của hai ông Lương vĩnh Thuật và Trần Luyện trong việc ngoại giao thường nhật không có chỉ quan trọng cho lắm. Tuy nhiên, hai ông cũng muốn làm nên một cái gì cụ thể hơn, nhưng lại thiếu khả năng tài chánh cũng như nhân tài. Tuy vậy, vào tháng 9/1954, nhờ sự ủng hộ của vài cá nhân tư bản, hai ông cũng vận động cho ra được một tạp chí, lấy tên là Nhân Sinh, số 1 ra ngày 15/9/1954, với Chủ nhiệm kiêm Chủ bút Trần Luyện, Giám đốc Giáo Lý Thanh Long Lương vĩnh Thuật, báo quán đặt tại Nam Thành Thánh Thất, số 130, đường Đại tướng Marchad, Sài Gòn. Tạp chí này ra đời tất cả được 9 lần gồm từ số 1 đến số 9. Nội dung bao gồm trong các vấn đề văn hóa đạo giáo, có sự góp mặt của một vài đạo tâm trí thức như Nguyễn trung Hậu, Ích Phiệt và số bốn đạo miền Trung... Tuy nhiên, lập trường của tờ báo dù nói lên tiếng không

chi phái, nhưng có tính cách tiêu cực, không dám nói thẳng lập trường chính trị vì còn sợ bọn vô thần nên chẳng gây được âm hưởng nào đáng kể, rồi cũng èo uột chẳng tới đâu theo thời gian!

## **24.1 CÁC HƯỚNG ĐẠO ĐƯỢC THẢ VỀ**

Kể từ mùa thu năm 1954, một làn gió mới thổi lại trên mảnh đất Việt Nam, một luồng sinh khí mới giao hòa trên dân tộc này, nhưng cũng chẳng kém phần bi thương não nuột. Hàng loạt đồng bào di cư từ miền Bắc vào miền Nam. Vào ngày 1/11/1954, báo chí có ghi số lượng 400.000 người, trong số này đa phần là tín đồ Da Tô giáo...

Trong Hiệp định Genève có ghi rõ những giải quyết hận thù ở hai miền Nam Bắc Việt Nam, tất cả các tù nhân chính trị phải được hai bên trao trả tại những địa điểm đã được ấn định.

Ấy thế, cộng sản vẫn chưa muốn buông tha các tù nhân Cao Đài, ý chừng muốn qua mặt mọi giới thẩm quyền lúc ấy để mưu sự thủ tiêu đám người này theo chủ trương sách lược đã có của họ, hoặc mang theo về bên kia vĩ tuyến, hoặc để lại bên này, nhưng cái chết vẫn đe dọa từng giờ phút số tù nhân Cao Đài không biết tình hình sẽ tới đâu!?

Thế nhưng sự việc không phải dễ, bởi dù cường quyền có bạo hành đến đâu cũng không qua khỏi bàn tay Thiên mệnh nên họ không thể thi hành thủ đoạn theo sách lược bolchevik đã đề ra. Bởi thế, Việt minh đã dẫn độ các can phạm Cao Đài tại Quảng Nam vào Quảng Ngãi để cho học tập chính sách nhà nước đối với tù nhân chính trị. Họ phát cho mỗi người một bộ bà ba đen, lại tặng khẩu phần lên 1,2 ký gạo mỗi ngày. Đó là các ông Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán, Trần Hoanh về đến Thánh Thất Hội An ngày 12/10/1954. Những can phạm giam ở lao tỉnh thì được thả về sau chót với tư cách "*người dân lương thiện hồi cư không can án*". Xem lại thì cho đến ngày này còn lại 5 người chưa về kịp...

### **□ Sự đoàn tụ Hướng đạo Cao Đài (27/10/1954) tại Thánh Thất Hội An**

Ai làm sao diễn tả cho hết nỗi niềm xúc động khi gặp lại những người thân đã phải hy sinh suốt 6 năm đằng đẳng. Các can phạm Cao Đài từ các nơi trở về dù ở tỉnh nào cũng không khác nhau: vẻ mặt hốc hác, thân hình tiêu tụy trong một bộ bà ba mới, vai mang một túi xách đã bạt màu... Toàn đạo đều cảm ân Thượng Đế mới có được ngày trở về của những người dân "*lương thiện không có án tích*" này. Và toàn đạo hiệp đồng với chư hướng đạo tổ chức ngày Đại hội đoàn tụ 27/10.

## *Đông Tân*

Trước khi nói đến ngày đại hội lịch sử này, soạn giả xin mở một ngoặc lớn để mời chư tôn độc giả nghe lại diễn trình lao lý do người trong cuộc kể lại để biết trình độ "văn minh tiến bộ" của Việt minh.

Ông Trần Hoanh, Tổng Thư ký Cơ quan Truyền giáo Trung bộ, người đã được cái "may mắn" trải qua đủ mùi cay đắng ở hầu hết các lao tù tại Liên Khu 5, sẽ kể lại cho người đọc biết được chánh sách lao tù trong "cải tạo đường" của cộng sản như sau:

"...Lao Tiên Hội là ngôi đình làng lớn bằng hai lao Tam Phước. Ngôi đình ngôi làm lao chính, hai bên và phía sau cất thêm ba dãy bằng tranh tre làm lao phụ và lao nữ tù, tất cả có sạp nằm bằng cau hoặc bằng tre. Tất cả đều đưa vào lao chính, riêng hai chị em trước đưa vào lao nữ. Đàng sau lao có hầm tiêu lộ thiên, nam nữ can phạm đều đi chung tại đó. Một tuần lễ hai lần, lính dẫn phạm nhân đi tắm giặt tại sông Tiên Hội, cách nhà lao non cây số ngàn.

"Mỗi ngày ăn ba bữa, bữa sáng mỗi người một chén khoai mì lát khô dày độ 1cm, luộc chín từ đêm qua với muối, có lát bẻ ra thấy sâu chết trong đó. Ăn sáng xong, giám thị xách ba toong vào phòng phân công đi hành dịch: đốn củi, dẫn cây, xay lúa, giã gạo, làm mộc v.v... Một vài thường phạm được chỉ định vào rừng hái bùi ngót về nấu canh với muối để ăn bữa trưa và bữa tối, mỗi người được hai miệng chén cơm với muối hầm...

"Cứ tối đến, mỗi can phạm mang vào phòng một ống tre để tiểu tiện và một mo cau để đại tiện... Đa số bị sốt rét rừng, ghẻ lở, phù thủng, kiết lỵ v.v... Các tội phạm tử hình bị xích hai tay, cùm hai chân, cùm giam tại lao chính. Mỗi tuần lễ một lần, y tá ở huyện Tiên Phước đến thăm bệnh. Bất cứ bệnh gì cũng đều phát cho một ít thuốc bột sạt-kin (loại vỏ dền), nên mỗi lần thấy y tá, phạm nhân gọi ông sạt-kin đến.

"Phạm nhân chết được bó chiếu đem chôn bỏ bìa rừng nhưng đất sỏi cứng quá chỉ đào vừa đủ sâu để xác xuống lấp lên (không có hòm) nên tối lại thú rừng moi lên ăn thịt.

"Ở lao Tiên Hội được nửa tháng thì có lệnh giải vào lao Liêm Bình ở Bồng Sơn Bình Định, gọi là nhà lao Liên khu 5. Trên đường vào Bình Định, Nguyễn đình Anh bị bệnh nặng không thể đi được, anh em phải sắm võng chia phiên nhau khiêng đi. Tội nghiệp cho Nguyễn đình Anh nằm trên võng vừa rên vừa than thở, anh em hết lời an ủi. Qua khỏi huyện Tiên Phước dừng lại nấu cơm ăn. Ở đó đã thấy đạo hữu đón chờ dưới hình thức người nông dân đi làm về, ai nấy cũng lộ vẻ lo âu buồn bã. Ăn uống xong lại lên đường đến Tam Kỳ. Tối đến An Tân, lên xe rùa vào Quảng Ngãi, đáp xe lửa vào Bồng Sơn giam vào lao Liêm Bình.

"Liêm Bình là nhà lao của Liên khu 5 lúc bấy giờ chỉ để tạm giam các phạm nhân Cao Đài để chờ ra tòa. Anh em tự lo việc ăn uống. Ngoài khẩu phần

### *Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*

được cấp phát, anh em mua thêm gạo và đồ ăn ngoài như xác bột đậu nành xào với rau muống. Xác đậu nành ở đây người ta làm thành bánh to bằng cái đĩa ép mỏng bán cho heo ăn giống như bánh xe rùa nên danh từ ăn bánh xe rùa phát xuất từ đây. Ở lao Liêm Bình độ một tuần thì Nguyễn đình Anh không thể chống nổi với bệnh tình tất thổ. Đại diện tòa có đến chia buồn, giúp một quan tài và đất chôn.

"Tại đây, tòa án Liên khu 5 thẩm vấn lần chốt buộc can nhân nhận tội phản kháng chiến nhưng anh em lại khai phản chiến tranh xâm lược. Để gây áp lực, tòa cho tập trung tất cả đến phòng thẩm vấn, lớn tiếng bảo ai phản kháng chiến đứng một bên, ai phản chiến tranh đứng qua bên kia. Kết quả, chỉ một vài người cầu an, tính chuyện về sớm nên đứng bên phản kháng chiến, còn hầu hết đứng bên phản chiến tranh xâm lược. Thẩm vấn xong giải đến lao Lại Khánh.

"Lao Lại Khánh ở miền Trung du Bình Định. Lao bị đột nát, khi trời mưa phải ngồi đội nón. Xế trước mặt lao độ 10 thước có một ao nước làm hầm tiêu. Hai cây gỗ bắt qua ao, khi đại tiện ngồi trên cây ấy, ai không cẩn thận có thể trượt chân nhào xuống ao giống như câu:

Cầu Nại Hà bắt qua sông lớn  
Tội nhờn qua ốc rỗng rùng mình  
Sụp chân ván lại gập ghình  
Nhào đầu xuống đó cua kinh rẻ thây!

"Ngày 15 tháng 9 năm Kỷ Sửu lại tập trung tại lao Liêm Bình để ra tòa. Lần này mới gặp đủ mặt anh em can nhân Cao Đài các tỉnh.

"Phiên tòa xử trong ba đêm. Nhiều điều buộc tội toàn căn cứ vào các Thánh ngôn tiên tri từ năm 1940 trở về trước. Nhưng nặng nhất là buộc tội toan lật đổ chính phủ miền Nam. Anh em khai chúng tôi lấy gì để lật đổ chính quyền, chẳng lẽ đốt nhang rảy nước mà chính phủ đổ được sao? Tòa lại cật vấn: "Đang lúc kháng chiến sao lại phản chiến tranh?" Anh em khai: "Chúng tôi phản chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra là chúng tôi kháng chiến." Cuối cùng vẫn buộc tội tất cả 23 người trong số 82 can phạm bị đưa ra tòa, mỗi người từ 1 đến 10 năm tù.

"Ngay đêm ấy, tất cả phạm nhân được dời đến lao Phú Hòa. Đây là một ngôi đình quá nhỏ, không đủ chỗ giam. Cách một ngày sau, các can phạm Cao Đài bị giải đi lao Hà Ray.

"Hà Ray là một nhà lao trong vùng rừng thiêng nước độc khét tiếng tại Phú Yên, dưới chân núi Bà, cách Phước Lãn độ nửa ngày đường, không bóng người qua lại. Cứ mỗi buổi bình minh cũng như vào lúc hoàng hôn là sương mù dày đặc. Thú dữ rình rập tận sân nhà lao. Ăn uống thì cũng cơm hẩm với muối hăm. Hằng ngày phạm nhân làm rẫy, phát rừng trồng chuối, sắn khoai, bắp lúa,

## *Đông Tân*

chăn bò giữ ngựa cho giám thị. Tắm giặt ở suối cách nhà lao vài trăm thước. Tối đến, một số phạm nhân chỉ có một bộ quần áo phải giặt để hôm sau đi hành dịch nên ngủ trần truồng.

"Mùa mưa đến được đem củi vào đốt trong phòng giam để sưởi ấm và phơi hong quần áo, và cũng phải nằm trần truồng đắp chiếu. Phạm nhân bị sốt rét, kiết lỵ, phù thũng chẳng có thuốc men gì. Cứ đến mùa đông thì bệnh trở nặng, có khi nửa tháng chết ba người. Người chết đem chôn dưới chân núi Bà. Ở đây, phạm nhân nào cũng bụng ưỡn, da vàng, mắt vàng. Tối đến, nữ tù bên phòng giam kêu khóc thảm thiết, tiếng kêu vọng trong rừng núi thâm u như tiếng oan hồn nghe rất náo nức.

"Tại đây, giám thị rất gắt gao với anh em Cao Đài, không cho tụng kinh. Vì anh em có thói quen tại nhà lao nào sáng dậy cũng tụng kinh mai, tối đến tụng kinh hôm, và các ngày lễ trong đạo, anh em cũng cùng nhau tụng kinh cầu nguyện, nên anh em lại tụng thầm đúng với lời cảm khái của người trong cuộc:

Vì tu nên nổi phải vô tù,  
Tù ở nhưng lòng vẫn cứ tu  
Tu mãi đến ngày tù mãn hạn  
Ngày tù mãn hạn cũng về tu!

"Nhớ có lần một trong số anh em nằm mơ thấy mình được đặt cho hiệu Tiến Đức, qua hôm sau anh ấy thỉnh linh nổi lên đau tức không thở được, anh em phải xúm lại thoa bóp bắt gió mới hết nên anh em mới bảo hèn chi nằm mơ thấy tiến đức thì nay bị tức điếng là đúng rồi.

"Ở lao Hà Ray được một năm, anh em ai cũng phát bệnh nặng nên được giải đến lao Xuân Sơn ở miền trung du Phú Yên. Ở đây dễ thở hơn Hà Ray, gặp lại ban giám thị lao Hà Bằng, anh em được đi bệnh xá khám bệnh tiêm thuốc sốt rét hằng ngày. Bệnh thuyên giảm, anh em lại tham gia dạy Bình dân học vụ cho bạn đồng lao, tập đánh bóng lưới. Anh em dạy học được đại diện Bình dân học vụ tỉnh đến thăm nhà lao khen dạy đúng phương pháp.

"Lao Xuân Sơn được cất trên sườn đồi thoáng khí sạch sẽ, ngăn nắp. Ở đây, phạm nhân hay thoát ngục nhưng đều bị bắt lại. Có lần một can phạm trốn bị bắt về xiềng chân, còng treo tay ra sau lưng, nhốt vào biệt phòng. Tên lính canh dùng khúc gỗ đánh can phạm này đến bể lá lách chết. Anh em cùng bạn đồng lao làm đơn truy tố tên này ra tòa. Tên lính bị kết án 8 năm tù. Do đó, từ giám thị đến lính đều mất thiện cảm với anh em. Các việc ăn uống, tắm giặt, tiểu tiện hay đại tiện ở đây cũng không khác các nhà lao khác...

"Mùa xuân năm Nhâm Thìn, anh em được lệnh giải đến nhà lao Lộc Giang (Bình Định). Khi đến Lộc Giang, anh em bị giam vào biệt phòng, không biết vì lý do gì, nhưng được miễn cùm xiềng. Tại đây vài tháng thì bị giải đến lao Liêm Bình để chờ lệnh giải đến Phối sở Liên khu 5.



"Ở lao Liêm Bình lúc bấy giờ đang hồi thiếu ăn nên phạm nhân hái cây cỏ hôi luộc ăn. Hết cỏ hái thì hái lá dâu tằm, trước còn nhân nghĩa, chỉ hái những lá già dưới gốc, sau lần đến lá non rồi luôn cả đến ngọn dâu cũng luộc ăn.

"Tạm giam tại Liêm Bình một tháng, nhằm mùa hạ Nhâm Thìn, thì có lệnh giải về Phối sở Liên khu 5 tức lao Tiên Hội cũ. Tiên Hội là lao tỉnh Quảng Nam đã được dời đến Thăng Lãn. Trở lại Tiên Hội, nhìn cảnh cũ người xưa mà rùng mình! Ở Tiên Hội được vài tháng lại bị giải đến Phối sở mới cất ở Tiên Lập tại làng Tích Phước huyện Tiên Phước.

"Phối sở có một cái cùm đặc biệt hơn cùm các nhà lao khác. Cùm làm bằng hai thanh gỗ dày một tấc tây. Cùm đặt phía ngoài vách biệt phòng. Vách này làm bằng đất quét rơm tô trên cốt bằng tre dày 2 tấc tây, trần biệt phòng cũng tô thứ đó, cửa cũng vậy. Tội nhân bị nhốt biệt phòng nằm trên sạp tre đưa hai chân ra ngoài vách cho vừa hai lỗ cùm lính đóng nẹp lại. Như vậy, người bị cùm thân mình ở trong biệt phòng còn hai bàn chân và nửa ống chân ở ngoài mặc tình cho muỗi rừng đốt không làm gì được. Cứ mỗi tối nghe tiếng đóng nẹp cùm mà rùng rợn cảm thương cho bạn đồng cảnh bị nhốt biệt phòng!

"Năm Quý Ty là năm đói kém nhất. Mỗi bữa ăn thoạt đầu được miếng chén bắp và một khúc nhỏ khoai mì, sau rồi chỉ còn khúc khoai mì thôi. Ăn khoai mì có người say ngã giữa sân lao. Có người đói không đủ sức đi lãnh khoai mì thì bị giám thị mắng chửi: "Có chết cũng như con chó chết." Cứ mỗi tối họp từng tổ phê bình kiểm thảo công tác hành dịch và tư tưởng cải hối. Mỗi tù nhân có một sổ tự tu ghi rõ từng giờ những ý nghĩ, những diễn biến tư tưởng trong ngày rồi nộp cho giám thị xét phê phán. Ai ghi nhớ nhà, nhớ vợ, nhớ con thì bị phê bình không cải hối: "Ở tù còn nhớ nhà thì cải hối gì?"

"Đặc biệt Liên khu có một số thường phạm Phú Yên ra làm đại diện phạm nhân Phối sở, hiệp đồng với ban giám thị kèm kẹp hướng dẫn thi đua công tác hành dịch, theo dõi từng cử chỉ, ngôn ngữ, hành động của can phạm. Những tên này vốn là cán bộ phạm pháp nên hết sức lập công hạch sách anh em đủ điều. Phạm nhân sợ chúng nó hơn cả giám thị, lính canh vì chúng cùng ăn cùng ở cùng nằm với anh em, nhứt cử nhứt động chúng đều theo dõi báo cáo và đề nghị biện pháp trừng phạt...

"Quần áo thì ít có cấp phát. Hễ mỗi lần có quần áo thì họp toàn thể phạm nhân dưới sự điều khiển của ban giám thị bình nghị. Ai còn quần áo của mình mang vào thì miễn cấp phát...

"Đến tháng 10 năm Quý Ty, Phối sở Tiên Lập phải dời lên lại Quế Tân, Đông An bên bờ sông Tranh thuộc miền thượng du phía Nam tỉnh Quảng Nam. Chuyến dời lao này anh em thật vất vả, phải gánh tải nặng đi đường lên xuống dốc, khi đến nơi có anh em đuối sức tiểu ra máu...

### *Đông Tân*

Cuối hạ Giáp Ngọ, sắp tới kỳ thu hoạch hoa lợi, tất cả đều tập trung về lao chính ở Đông An để giải đi Quảng Ngãi theo lệnh đình chiến. Học tập chính trị một tuần tại Quảng Ngãi xong thì ba anh em cùng một số chính trị phạm bị giải lên gần vùng Ba Tư, nơi trước kia giam giữ chính trị phạm thời Pháp. Giải đi ban đêm. Đi đường lính dẫn đi cứ bảo cẩn thận, không ai được ra khỏi hàng vì thú dữ rất nhiều. Được mấy ngày lại giải trở về Quảng Ngãi, ý chừng họ toan tính việc thủ tiêu tại Ba Tư mà không được chẳng, rồi lại giải đi Cầu Đá, Bình Định, nơi đây mới thiệt là nơi trao trả chính trị phạm hai bên.



**Các ông Hương Đạo được trả tự do<sup>24.2</sup>**

24.2 Từ trái qua phải là các ông: Tổng Thư Ký Trần Hoành, Giáo Sư Nguyễn Quang Châu, Giáo Hữu Nguyễn Đán ngày ra tù. Hình ảnh này hiện vẫn còn được thờ phụng và cũng hiện có trưng bày tại Hội Thánh Truyền Giáo tại Đà Nẵng.



### *Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*

"Một đêm nọ, vào mùa đông năm Giáp Ngọ, tên công cán ủy viên cho giải ba anh em (Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán, Trần Hoanh) đến đình Cầu Đá cho biết chờ ngày trao trả tù binh. Anh em nói: "Chúng tôi không phải tù binh, mà cũng không liên quan gì đến chính phủ bên kia. Mấy năm nay cam chịu ở tù theo lệnh của chính phủ, chúng tôi chẳng than van gì. Chúng tôi tu theo đạo Cao Đài thật sự chứ không đội lốt mà cũng không phản kháng chiến." Công cán ủy viên bảo: "Việc đó để chờ hai năm sau sẽ hay. Bây giờ tòa cấp giấy hồi cư cho anh em về, xem như anh em đã được phóng thích từ lâu rồi."

"Sáng hôm sau, mỗi anh em được cấp một bộ đồ bà ba đen (từ khi vào tù cho đến ngày nay, anh em chưa được lãnh quần áo lẫn nào) và giấy hồi cư về Quảng Nam.

"Trải qua mấy năm lao lung vất vả, tính đến ngày về là hơn sáu năm trời, tất cả anh em vẫn giữ đúng tinh thần bất vụ nhơn, bất oán Thiên, bất niệm cựu ác, chỉ xem đó là những cuộc khảo thí mà những người ham tu ngoan đạo phải chịu đựng mà thôi."

Với một tiền trình lao lý như vừa kể trên mà ba ông Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán, Trần Hoanh đã trải qua kể về thời gian thì là hầu hết thời tiền kháng chiến, kể về không gian thì không sót một nhà lao nào ở Liên khu 5, cái thủ đoạn giết người cho chết dần mòn của cộng sản thật ghê tởm không thời nào bằng! Bảo sao với lệnh "phát khai chơn đạo" tại Trung kỳ năm 1934, Đức Cao Đài đã cho thấy rõ một tương lai gần không thể không có sự kiên trì hy sinh vì đạo nghĩa của cơ đạo Trung kỳ, cả hai miền Nam Bắc chỉ im hơi lặng tiếng, chỉ miền Trung phải chịu đựng cơn khảo thí mà thôi...

Bởi thế, được tin các Hướng đạo còn sống trở về, toàn đạo miền Trung không còn gì vui sướng hơn, trong thâm tâm họ thật hết sức cảm tạ ân đức Thiêng liêng đã phò trì cho chư hướng đạo còn sống đến ngày hôm nay, dù trong số những người ra đi, ba người đã không trở về. Đó là Đạo trưởng Trần nguyên Chất đã ra đi ở lao Tiên Hội, đạo hữu Nguyễn đình Anh ở lao Liêm Bình và đạo hữu Phạm Nghĩa ở lao Hà Bằng.<sup>24.3</sup>

#### • **Cuộc đoàn tụ tại Thánh Thất Hội An - Quảng Nam**

Sau đây là diễn tiến buổi họp mặt gọi là lễ đoàn tụ tại Thánh Thất Hội An ngày 27 tháng 10 năm 1954 (1/10 âm lịch) để toàn đạo sum hiệp vui mừng các anh em Hướng đạo trở về và cùng nhau chia sẻ nỗi niềm tâm sự sau bao năm xa cách.

"Nhờ tình thế thuận tiện, toàn đạo khắp tỉnh Quảng Nam đều có đông đủ đại diện về dự. Kể đầu ghềnh, người cuối bãi đều lặn lội về dự mong được thấy lại hình dung các anh Hướng đạo và quang cảnh cơ đạo trùng hưng.

## *Đông Tân*

"Các nhân viên Cơ quan Truyền giáo ở Sài Gòn, Nha Trang, Huế đều về đông đủ. Anh chị em ở nơi xa không về được đều đánh điện hoặc gửi thư chia mừng, tỏ tình đồng đạo nhứt tâm.

"Trong hoàn cảnh điêu tàn kiệt quệ sau bao năm chiến sự, việc tổ chức một lễ long trọng đông đúc như vậy là cả một sự hy sinh cố gắng lớn lao, nhưng nhờ sự sốt sắng ủng hộ của toàn đạo, nên mọi việc tổ chức được chuẩn bị chu đáo trong thời gian rất ngắn.

"Chiều hôm trước, anh chị em các nơi về đông đủ, trông thấy các anh Hướng đạo, người thì vồn vã vui mừng, người quá cảm động sa nước mắt, chuyện trò niềm nở thân ái thâu đêm.

"Ngày 27, ngày lễ chính thức. Trên điện thờ, vẫn nguyên lối bài trí trang nghiêm giản dị, hương đèn nghi ngút. Trong phòng họp, trải lại trưng bày huy hoàng, la liệt biểu ngữ "Tinh thần Hướng đạo bất diệt", "Vạn Giáo Nhất Lý", "Thực hiện cực lạc đại đồng thế gian", "Tôn giáo phục vụ nhân sinh". Đầu phòng có bày một bàn thờ các vị Hướng đạo quá cố.

"9 giờ chuẩn bị tiếp rước quan khách. Các thân hào, các viên chức cao cấp trong tỉnh đến, trong số có Thiếu tá Sơn, Chỉ huy trưởng quân lực Quảng Nam.

"9 giờ 30, ông Lê trung Chi, tỉnh trưởng Quảng Nam đến. Qua hàng rào danh dự do anh em thanh niên trong đạo họp thành, ông tỉnh trưởng được các nhân viên Cơ quan Truyền giáo mời vào phòng họp đã có đông đủ bốn đạo.

"Sau khi giới thiệu quý anh Hướng đạo với quan khách và đã an tọa, đạo hữu Mai Đình tuyên bố chương trình buổi lễ. Tiếp theo đó, nhân viên Cơ quan Truyền giáo mời quý quan khách lên viếng điện thờ Đức Cao Đài.

"Sau khi quan khách an tọa, anh Trần quốc Luyện, Tổng Thư ký Cơ quan

---

24.3 Thiết nghĩ đến đây cũng cần nêu lên những chứng tích lịch sử cho thấy Cao Đài giáo đã bị chính phủ Việt cộng bôi nhọ thanh danh bằng cách xuyên tạc người tín hữu Cao Đài đã làm chính trị, tức là do Tráng Anh đoàn dựa theo quân đội Cao Đài Tây Ninh.

Đây là luận điệu chụp mũ của cộng sản, khi mà quân đội Cao Đài do một số tín hữu yêu nước, muốn bảo vệ tín đồ cũng như cứu dân đương thời ly loạn với tiêu đề "Bảo sanh □ Nhân nghĩa □ Đại đồng", chứng tích cụ thể là hạ sát tướng thực dân Pháp Chanson năm 1951 tại Sadeq, thêm vào đó là chủ trương "đả thực, diệt cộng, bài phong" đã làm khiếp đảm cả thực dân lẫn cộng sản đương thời (1951).

Cộng sản còn cho vụ bắt giam các Hướng đạo Cơ quan Truyền giáo Trung bộ từ năm 1949 là do những người này là Việt gian tay sai cho Pháp, Nhật, v.v... Đây là một luận cứ hồ đồ ma giáo vì đương thời tại Quảng Ngãi không có Tráng Anh đoàn, cũng như việc quân Pháp quay lại Việt Nam là do Hồ chí Minh rước về theo những thỏa hiệp 1945 □ 1946, với lệnh kêu gọi dân chúng phải tiếp đón ân cần, để dừng quân đội Pháp gián tiếp thủ tiêu thanh toán các thành phần quốc gia. Cũng theo luận điệu này mà một số bọn mệnh danh là sử gia Cao Đài đã cố tình nhệch mạ các nhà trí thức đạo tâm của Đại Đạo như nhà báo Nguyễn Phan Long, Cao triều Phát là những người phản quốc, bán đạo v.v... Soạn giả xin mời chư vị độc giả hãy xem qua sách Nhân Vật Cao Đài giáo (cùng tác giả), để biết rõ thêm về những vị Hướng đạo đã hết lòng bảo bọc tín đồ, phát dương cơ Đạo, giữ tròn khí tiết trong muôn mọi khó khăn của hoàn cảnh đương thời.

### *Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*

Truyền giáo đọc diễn văn khai mạc, tỏ nỗi vui mừng của toàn đạo được thấy các anh Hướng đạo trở về lãnh đạo cơ đạo. Bài diễn văn giản dị chân thành, diễn tả được nỗi lòng của toàn đạo, nên đã khiến cho anh chị em đạo hữu nhiều phen cảm động bồi ngùi ! Đạo hữu Thanh Tâm nối lời bày tỏ sự vui mừng của toàn đạo với lời lẽ nồng nhiệt và quả quyết doan chắc sự tận tâm trung kiên đối với các anh Hướng đạo và công việc đạo. Anh Hướng đạo Nguyễn quang Châu đứng lên đáp lời tỏ ý cảm động về sự âu yếm của toàn đạo và hứa sẽ đem hết năng lực hợp tác cùng anh chị em tiếp tục công việc truyền giáo.

"Sau cùng, ông tỉnh trưởng Quảng Nam ngỏ ý vui mừng được gặp gỡ đông đủ các anh Hướng đạo và toàn thể đạo hữu đa số là người trong tỉnh. Ông vui mừng được thấy nền đạo trong tỉnh phục hồi phát triển tốt đẹp và mong mỏi anh em Cao Đài khi đã thấy rõ chính phủ quốc gia tôn trọng bảo vệ tín ngưỡng, nâng đỡ tôn giáo phát triển nên hết sức tiếp tục ủng hộ chính quyền quốc gia để làm tròn nghĩa vụ công dân.

"Trong tiệc trà thân mật tiếp theo, các quan khách và anh chị em trong đạo trò chuyện đàm đạo ngót một tiếng đồng hồ đến 11 giờ quan khách mới ra về và anh chị em trong đạo sửa soạn cúng đại lễ Ngọ thời.

"Buổi chiều, 2 giờ đến 6 giờ, toàn đạo họp để kiểm thảo tất cả công việc đạo trong thời gian vắng mặt các anh Hướng đạo. Nhân viên Cơ quan Truyền giáo trình bày công việc đã thực hiện và tiến hành. Các đại biểu các Thánh Thất trình bày về tình trạng cơ đạo trong Thất mình và kiểm điểm minh bạch số tín đồ hiện thời. Mặc dù bị khủng bố khảo đảo ghê gớm, ban Cai quản các Thánh Thất vẫn nắm vững tình hình tụ tập đạo hữu nên chỉ có 5, 3 người vì sợ khủng bố mà có phần lạnh nhạt với đạo, còn thì tuyệt nhiên không có ai chối đạo cả, nên số tín đồ kể như còn nguyên vẹn.

"Buổi tối, 8 giờ, toàn đạo họp lại để bàn định kế hoạch tiến hành việc đạo với sự hiện diện đìu dặt của các anh Hướng đạo đã trở về. Ban Chương quản Cơ quan Truyền giáo được quyết định bầu lại theo nhiệm kỳ mới và do thiếu bầu của toàn đạo. Các công việc khẩn thiết quan hệ khác cũng đều được giải quyết.

"Qua ngày 28/10, các đại biểu mới ra về, đem theo các điều chỉ dẫn rõ ràng để về thi hành tại địa phương.

"Số đạo hữu về dự lễ mấy ngày liền đông trên 500 người. Ai ai cũng một tinh thần đoàn kết thân yêu, một đạo tâm sốt sắng như xưa, đặc biệt là trình độ tu học và trí thức của anh chị em đã tiến rất nhiều.

"Ngày đoàn tụ hướng đạo là một đại hội về tinh thần rất vĩ đại vì đánh dấu một gian đoạn khó khăn đã qua và mở đầu một bước tiến mới của cơ đạo vượt hẳn thời xưa."<sup>24.4</sup>

---

24.4 Trích Nguyệt san Nhân sinh số 23 ngày 15/11/1954.

• **Diễn văn của ông Trần quốc Luyện Tổng Thư ký Cơ quan Truyền Giáo Cao Đài trong buổi lễ đoàn tụ Hướng đạo**

"Kính thưa ông tỉnh trưởng,  
Thưa quý vị quan khách,  
Thưa quý anh hướng đạo,  
Thưa anh chị em đạo hữu,

"Hôm nay, nhân cơ hội quý anh Hướng đạo Cao Đài xa cách bấy lâu trở về trùng phùng với toàn đạo, chúng tôi vô cùng hân hoan được thấy ông tỉnh trưởng cùng quý vị quan khách và anh chị em tín đồ các nơi hưởng ứng lời mời của chúng tôi đến dự buổi lễ hôm nay cho được thêm phần long trọng.

"Tuy Cơ quan Truyền giáo hoạt động khắp Trung Bắc Nam, song cơ sở trung tâm vẫn là địa điểm Quảng Nam, nên chúng tôi đặc biệt cảm kích về sự hiện diện của ông tỉnh trưởng cùng quý quan khách để chứng minh lễ đạo hôm nay và cũng để chúng tôi được dịp giới thiệu quý anh Hướng đạo chúng tôi cùng quý ngài trong một khung cảnh đặc biệt và long trọng.

"Thưa ông tỉnh trưởng và quý quan khách,

Không phải lần này là lần đầu mà quý anh Hướng đạo chúng tôi bị gian nan để rồi trở về tái ngộ toàn đạo, mà trong khoảng thời gian 20 năm gần đây đây đã biết bao lần bị giam cầm khủng bố. Lần này, sự đoàn tụ các anh Hướng đạo có một ý nghĩa đặc biệt. Đặc biệt vì chưa lần nào sự xa cách đằng đẵng suốt một thời gian 7, 8 năm, anh em tan tác, người chân trời, kẻ góc bể, sống thác khôn lường. Đặc biệt vì trong muôn vàn nghịch cảnh thử thách gian truân, các anh vẫn luôn trung thành với sứ mạng thiêng liêng, không mấy may thay đổi lập trường, luôn luôn lấy đạo đức ôn hòa, khắc phục chế ngự hoàn cảnh khiến chánh pháp càng thêm sáng tỏ, đức tin càng thêm vững bền.

"Sẵn có nhận định về lễ thế gian vô thường, tán tỵ, trị loạn, quý anh Hướng đạo chúng tôi rồi đây lại thân nhiên tiếp tục nhiệm vụ thiêng liêng diu dắt cơ đạo, hướng dẫn tín đồ phục vụ nhơn sanh xã hội, hầu góp phần xây dựng căn bản tâm linh nhân loại, tạo dựng một cảnh hạnh phúc đạo đức đại đồng.

"Thiết thực hơn, trong khung cảnh quốc gia ngày nay, quý anh Hướng đạo chúng tôi và toàn thể bốn đạo sẽ cố gắng gom góp năng lực để hàn gắn bao nỗi đau thương đầy rẫy, hầu an định tâm thần, chấn chỉnh đạo đức phong hóa nhơn sanh.

"Theo thành ý của chúng tôi như vậy, chúng tôi kính mong quý vị đại diện chính quyền, nhất là ông tỉnh trưởng vui lòng vì hạnh phúc nhơn sanh, vì tôn trọng tín ngưỡng, giúp đỡ mọi dễ dàng để quý anh Hướng đạo chúng tôi làm tròn Thiên chức truyền đạo độ đời, thì toàn đạo chúng tôi vô cùng cảm tạ!

"Thưa quý anh Hướng đạo,

"Xa cách quý anh bằng bất bẩy lâu, nay được sum họp dưới hồng ân Thượng Đế, trông thấy quý anh vẫn một tinh thần tráng kiện, một tác phong đạo đức như xưa, thực không bút mực nào tả xiết nỗi vui mừng vô hạn đang rào rạt trong lòng chúng tôi!

"Trong mọi khắt khe của hoàn cảnh, nổi lao tù đầy ải, nổi chướng khí lam sơn, nổi đói rét khổ cực, dày vò cả thể xác lẫn tinh thần, nơi núi non độc địa dọc dãy Trường Sơn u hiểm nghìn đời, quý anh đã chịu đựng đủ mọi thử thách của tấn tuồng vô nhân của bọn ác quỷ vô thần quốc tế. Quý anh đã đem năng lực tinh thần đối chọi với cực hình, đã dùng uy phong đạo đức chế đảo hoàn cảnh, một lòng thủy chung với chủ nghĩa cứu thế giác ngộ như sanh, luôn một niềm từ bi bác ái vô hạn. Thái độ của các anh thật đã cảm động chín tầng Trời Phật, nên hôm nay mới có ngày đoàn tụ này!

"Các anh đã thực hành được đạo nhẫn nhục vô biên mà Thánh Gandhi đã từng cổ động dù hoàn cảnh có khác. Nếu các anh không sánh được như Gandhi thì chính các anh đã thực hiện được hiệu quả đạo nhẫn nhục của Thánh vậy.

"So với lời Chúa Jêsus khi xưa nói: "Nếu ai đánh má bên này thì người hãy đưa má bên kia ra". Các anh đã không đưa má bên kia, vì như vậy càng thêm khiêu khích, trái lại vẫn điềm nhiên như nhút, không oán hờn mà cũng không khiêu khích. Thật quý anh đã chứng tỏ bằng hành động sức mạnh cải thiện của đạo đức vạn năng và hơn nữa, Đạo Trời là chân lý vô thường, siêu việt qua mọi hoàn cảnh, mọi thời thế. Vì vậy, trong khi quý anh không trực tiếp hành đạo, như sanh tín đồ vẫn cảm kích, tăng gia đức tin, vẫn phụng sự chính nghĩa Đạo Trời nhiệt thành hơn. Các anh đã "vô vi nhi vi" vậy.

"Nhưng càng hân hoan ca tụng quý anh bao nhiêu, chúng ta không khỏi càng bùi ngùi cảm động nghĩ đến biết bao bậc hiền đức cùng anh chị em tín đồ đã cùng chịu cảnh ngộ như quý anh, mà hôm nay đã ra người thiên cổ.

"Đối với các bậc Hướng đạo và tín đồ quá vãng, chúng tôi xin cùng quý anh cúi đầu cầu nguyện Đức Thượng Đế Chí Tôn độ dẫn linh hồn siêu thăng Thiên đàng cực lạc.

"Hơn nữa, giờ đây, trong khi chúng ta đang vui sum họp thì nơi chân trời xa thẳm, còn bao anh em đang trong vòng lao lý, chưa biết rồi sao. Vậy chúng tôi xin cùng quý anh hướng tinh thần về các anh em ấy để cầu nguyện cho anh em được vô sự sớm trùng ngộ cùng chúng ta!

"Dầu không phải là ruột thịt, nhưng tình thương nhớ mong mỗi của anh chị em tín đồ đối với quý anh trong thời kỳ xa vắng thật còn tha thiết gấp mấy mươi lần ruột thịt. Kể hồi đầu này, người nhấn đầu kia, kẻ bực dọc, người than dài, toàn đạo bức rức áy náy, thật như cánh tay đau toàn thân đau nhức.



## *Đông Tân*

"Luôn nghĩ đến nỗi đau khổ của quý anh, anh chị em tín đồ đã cố gắng hy sinh chịu đựng vô cùng để mong cùng chúng tôi gầy dựng lại cơ đạo xưa, trong khi chờ mong ngày về của quý anh.

"Trong một tình thế phức tạp đầy khó khăn mâu thuẫn, chúng tôi đã lần hồi qui tụ các anh chị em, nâng đỡ nhau về tinh thần lẫn vật chất, xây dựng lại các Tịnh Thất đổ nát, phục hồi công việc xưa. Trừ Bắc Việt hiện nay không liên lạc được, còn lại Trung và Nam Việt, cơ đạo đã tiến triển khả quan. Cơ quan Truyền giáo tái lập, đặt trụ sở chính tại Sài Gòn và đặt văn phòng liên lạc khắp các tỉnh từ Thừa Thiên trở vào suốt đến Sài Gòn. Nhân viên Cơ quan đã hoạt động liên kết được khắp các chi phái đạo nên công cuộc thống nhất đạo đương tiến mạnh đến hiệp nhất. Tạp chí Nhân Sinh ra hàng tháng phổ thông giáo lý và lập trường chân chính đạo được các chi phái và các giới xã hội rất tán thành ủng hộ. Việc đạo các tỉnh Huế, Tourane, Quảng Nam, Phú Yên, Khánh Hòa, Dran đang chấn chỉnh phát triển mạnh. Để quý anh có một ý niệm rõ về sức hoạt động hiện thời, tôi lược kể riêng Cơ quan Truyền giáo tại Sài Gòn hàng tháng chi phí tất cả trên 20 ngàn đồng.

"Với phương tiện eo hẹp, với tình cảnh đạo hữu khổ sở vật chất khi hồi cư chúng tôi đã vô cùng cố gắng để thực hiện được bấy nhiêu công việc, chúng tôi cũng có thể tự thấy vui mừng đã đôi phần tỏ ra xứng đáng với bao sự đau khổ của quý anh. Song việc đạo còn biết bao man mác, chúng tôi rất mừng được quý anh trở về đúng lúc đem tinh thần đạo đức cao cả, uy tín giới hạnh, óc hướng dẫn sáng suốt để cùng chúng tôi chung sức xúc tiến phát triển việc đạo.

"Thưa anh chị em đạo hữu nam nữ,

Trời không nỡ phụ người lành, theo như ước nguyện, anh chị em đã lại trùng phùng với quý anh Hướng đạo. Nỗi vui mừng tràn ngập chứa chan, anh chị em chẳng những gặp gỡ các anh Hướng đạo từ bốn phương trở về, mà còn gặp gỡ anh chị em đạo hữu ở khắp các Tịnh Thất cùng về chung họp hôm nay.

"Gặp nhau đây mới biết kẻ còn người mất, thật anh chị em đã trải qua bao cơn hãi hùng nguy khốn nhưng nhờ ơn Thượng Đế phù trì gia hộ, kẻ ra hầu hết anh chị em đều vô sự. Có người gia đình tan nát, có người tài sản tiêu tan, có người thoát vòng nhơn nạn, cũng có người tránh khỏi thiên tai, anh chị em đều nhìn nhận trải qua một trường khảo thí sàng sảy kẻ thiện người ác đúng theo Thiên điều. Đã nhiều trường hợp anh chị em nhận thấy được sức oai linh tế độ của Thượng Đế, hôm nay tạo ngộ một nhà, chúng ta cùng kính cẩn dâng lên Đức Thượng Đế Chí Tôn lòng cảm tạ chân thành và xin nguyện từ nay thờ Thầy mến Đạo hơn nữa.

"Họa nghiệp chúng sanh đã qua cũng là cơ hội chúng tỏ công đức hy sinh, lòng trung kiên chung thủy như nhứt và dạ nhiệt thành cứu đời độ người của quý anh chị em, điều đó là món quà quý báu của anh chị em đem dâng các



anh Hưởng đạo ta vậy.

"Nhờ các anh Hưởng đạo ta về, việc đạo từ nay sắp tới sẽ lần lượt chấn chỉnh khuếch trương, tăng gia hoạt động. Trong lúc vắng các anh Hưởng đạo, các anh chị em đã hy sinh phụng sự nhiệt thành, thì nay các anh Hưởng đạo về đây, chắc rằng anh chị em còn sẵn sàng hy sinh phụng sự lý tưởng gấp trăm nghìn lần nhiệt thành hơn. Như vậy, tôi tin chắc rằng chẳng bao lâu cơ đạo ta sẽ đạt tới kết quả lớn lao huy hoàng chưa từng thấy từ ngày lập Cơ quan Truyền giáo đến nay.

"Thưa quý ngài,

Bao nhiêu tâm sự chất chứa ngổn ngang trong lòng bấy lâu buộc chúng tôi phải trình bày đại lược như thế cũng tạm đủ, nên để chấm dứt, chúng tôi xin trân trọng cảm tạ ông tỉnh trưởng và quý quan khách đã đến chứng buổi lễ hôm nay cùng tỏ tình cảm thông, nỗi vui chung của toàn đạo chúng tôi."<sup>24.5</sup>

## **24.2 SỰ GẶP GỠ KHÔNG THUẬN CHIỀU GIỮA HAI PHẦN ĐẠO NAM VÀ BẮC QUẢNG NAM**

Tuy bề ngoài có sự hoan hỉ đón tiếp rầm rộ các anh Hưởng đạo trở về nhưng khi các phần hành trong và ngoài lần mức gặp nhau thì một sự bất đồng chính kiến đã thấy rõ rệt:

- Một bên là nhóm các ông Trần Chí, Liên Hoa và bốn đạo các Thánh Thất miền trong như Trung An, Trung Hòa, Hưng Đông, Thái Hòa, Trung Nguyên, vốn đã thi hành theo các chế độ cơ bút trước đây qua các buổi lễ thọ phong chủ trương "*khai đạo thông, khai pháp thông*", với những ý nghĩa ban quyền, ban pháp tại Thánh Thất Thái Hòa năm 1952. Đối với nhóm này thì đó là do Thánh ý với sự sửa đổi nền hành chánh đạo từ cơ cấu ban đầu là Tam dân Cứu viện thành 4 cơ quan.<sup>24.6</sup> Rất tiếc soạn giả không làm sao tìm ra được những bài do Nguyễn ngọc Hòa chấp cơ để biết mức độ sửa đổi ấy như thế nào, nhưng chỉ tìm được với danh xưng Hội Thánh Trung Tông:

*"Trung tông có pháp nhiệm màu,  
Có Thầy chỉ lối, có đầu có đuôi,  
Có ngày hỉ hả mừng vui  
Nhưng nay còn phải gỡ nùi rối tơ!"*

Cơ đạo đến đây đã lệch lạc theo chiều tà ý không chối cãi, bởi nếu cơ đạo miền Trung chịu rập khuôn theo Tây Ninh thì không còn giữ được nền chánh pháp "*không chi phát, không địa phương*" của mình được nữa. Lại nữa, bất cứ tín

---

24.5 Trích Nguyệt san Nhân sinh số 213 ngày 15/11/1954.

đồ nào thông hiểu được luật pháp đạo thì sẽ thấy rõ việc ông Phạm công Tắc đã phạm luật là sai chơn truyền. Không hiểu vì sao Nguyễn ngọc Hòa, một cao đệ của nhà họ Phạm, lại được tin dùng thì làm sao tránh khỏi sự dẫn dắt của tà thần?

- Một bên là nhóm các ông Lương vĩnh Thuật, Trần quốc Luyện thì lúc nào cũng tự đắc với công việc của mình, bởi các ông thường tự khen lối ngoại giao của mình là đặc thế, như việc thừa nhận quyền tín ngưỡng của chính quyền Việt minh với đạo Cao Đài năm 1946 là do các ông đã có công ngoại giao mà nên. Bởi theo các ông, chính quyền Việt minh không khủng bố đạo Cao Đài, chỉ tại cơ bút cũng như những hành động quá khích của người trong đạo có ý thiên về chính trị nên mới có chuyện bắt bớ tù tội đạo đầy như đã có. Hơn nữa, các anh luôn luôn nghĩ rằng cơ đạo Trung kỳ, ngoài các anh ra thì chỉ có tính cách tạm bợ không làm gì hơn được. Lại nữa, xuyên qua bài diễn văn do ông Trần quốc Luyện hội ý với ông Lương vĩnh Thuật, soạn thảo và đọc trong ngày lễ đoàn tụ Hướng đạo, hoàn toàn không đề cập đến cơ chế Cơ quan Truyền giáo Trung bộ cũ mà chỉ nói đến “*Cơ quan Truyền giáo tái lập*” của các ông tại Sài Gòn và sự tái bầu cử cơ quan ấy mà thôi. Dù sao thì bên này các ông vẫn còn giữ qui chế Tam dân Cửu viện vốn dĩ đã có từ 1938 đến sau này tại miền Trung, khó có thể xóa nhòa đi trong một sớm một chiều. Như vậy, hai ông Thuật, Luyện muốn cho tổ chức của mình với danh nghĩa Cơ quan Truyền giáo Cao Đài được cái ưu thế hơn bên kia, trong khi tổ chức Hội Thánh đã hầu như không còn do sự khủng bố của Việt minh.

Bấy nhiêu đó mà sinh ra sự bất hòa giữa hai bên, tuy không ầm ĩ nhưng không kém vẻ kịch liệt! Về điểm này, ông Liên Hoa có ghi như sau:

*"Công việc làm bao nhiêu năm trong thời gian chống Pháp để lại, một số anh em ở miền Bắc Quảng Nam và anh em ở Sài Gòn về phủ nhận tất cả. Các anh cho rằng xảy ra bắt bớ tù đầy là do cơ bút dẫn sai và mang óc chính trị của anh Phán (Cao hữu Chí) nên Nam và Bắc Quảng Nam tranh chấp nhau kịch liệt. Bao lần mở đại hội tại Hội An, tại Trung Thành, Trung An và Thái Hòa đã không ai nhượng ai. Phần đa số đạo tâm ngã về phía miền Nam Quảng Nam trong đó có anh Phối sư Đán (?) và anh Trần Chí... bên kia có Thanh Long... Lúc bấy giờ các Thất nói trên cũng lập dàn nhưng chưa quyết. Vì đó tôi nghĩ nên làm cái bốn phận tổ chức lễ truy điệu cho anh Phán rồi sẽ hay. Tự tôi đứng ra mời bốn đạo và chính quyền hiệp cùng anh Phối sư Đán, anh Trần Chí và nhiều anh em xưa nay cùng xây dựng trong lúc Hội Thánh di tản lúc bấy giờ chia nhau các công tác tổ chức một cuộc lễ đầy đủ nghi tiết, cả một rừng người tham dự đèn đuốc rực trời, kết quả vô cùng thỏa nguyện... Sở dĩ sự tranh chấp nhằm vào Tam dân Cửu viện và bốn cơ quan. Nhưng cuối cùng cũng số đông toàn thắng, hai bên hòa*

---

24.6 Vì họ cho là "lai chính trị" và Tam dân Cửu viện theo kiểu Tam dân của Tôn dật Tiên.

*nhau, bắt tay xây dựng sứ mạng Trung hưng, hình thành Hội Thánh..."<sup>24.7</sup>*

Buổi lễ truy điệu anh Cao hữu Chí mà ông Liên Hoa vừa kể trên đây được tổ chức tại Thánh Thất Thái Hòa, với tự ý kiến ông, nhưng theo Tiểu sử Thánh Thất Trung An thì "để tỏ nỗi đau thương của toàn đạo lâu nay đã ôm ấp, nên ngày 8 tháng 12, Tỉnh đạo Quảng Nam dưới quyền của ông Giáo Hữu Trịnh trung Tín đã tổ chức lễ truy điệu Anh lớn Cao hữu Chí tại Thánh Thất Thái Hòa. Cuộc lễ này đã đem lại nhiều kết quả trong cũng như ngoài."

Cũng theo Tiểu sử Thánh thất Trung An trên đây thì ngày 15 tháng 10, Thánh Thất Trung An tổ chức đại hội Nhơn sanh để phục hưng tinh thần đạo hữu và bầu cử ban "Chưởng quản Cơ quan Truyền giáo"?

Như vậy hai bên Nam và Bắc Quảng Nam tuy bề ngoài không có náo nhiệt ồn ào, nhưng ngầm ngầm bên trong một sự kinh chóng mãnh liệt mà ít ra qua năm sau mới có cơ hội hòa hoãn nhau.

### 24.3 CUỘC NỘI KHẢO TINH VI

Viết đến đây, soạn giả không biết dùng ngôn từ nào để biểu thị cho rõ nét đặc thù của giai đoạn này?

Thật là đau buồn khi các Hướng đạo bị tù lao khổ ải, đạo hữu bị khủng bố đàn áp, mức độ chịu đựng những cuộc đấu tố đã qua rồi, cảnh khủng khiếp của pháp trường như đã có...! Ấy thế mà không đáng đau đớn cho bằng sự cãi cọ giằng co giữa hai đảng Nam - Bắc Quảng Nam ngày hôm nay! Bởi giai đoạn đã qua từ trước năm 1950 có thể gọi là *giai đoạn ngoại khảo*. Bàn tay tà thần từ bên ngoài thọc vào khuấy phá để thử thách can trường nhiệt huyết của tín hữu. Nhưng từ năm 1952 trở lại đây và cho đến nay vẫn chưa hết, cơ khảo lại từ bên trong nội bộ - cũng gọi là *nội khảo* - khiến cho không ai biết mình là nguyên nhân tạo đoạn mọi điều không may cho nhà đạo.

Trong khi soạn giả ghi lại những dòng này và cho đến ngày tác phẩm này ra đời, thì hậu quả của cuộc nội khảo ấy vẫn chưa thôi dần vật người đạo Trung kỳ cơ hồ như làm cho họ không còn biết sự việc như thế nào và biến chuyển đến đâu nữa.

Trong tư thế của một cựu phò loan của Hiệp Thiên Đài, lại với bốn phận của người tín hữu đã được hun đúc bởi nền Chánh pháp Cao Đài từ bấy đến nay, tôi xin trình bày những uẩn khúc trong cuộc nội khảo này để mong tìm ra một ánh sáng làm tỏ rõ những đoạn đường đen tối mà nhà đạo phải trải qua từ mấy chục năm nay để có thể giúp cho sự phục hồi cơ đạo ít nhiều chăng?

---

24.7 Trích Hồi ký của Liên Hoa.

Những cơ khảo đảo về cơ bút, về phẩm vị và làm mục tiêu cho chính quyền như đã kể trước đây chính là những manh nha cuộc khảo thí nội bộ rất tinh vi mà chính người trong cuộc không cảm biết.

Có thể nói trách nhiệm về tinh thần trong giai đoạn này do hai ông Trần Chí và Liên Hoa. Ông Cao hữu Chí tuy tích cực những năm sau này thường đi đây đó chăm sóc đạo tình, nhưng động cơ chính là các ông Trần Chí - Liên Hoa trước, sau đến các ông Thanh Long - Trần Luyện. Sự không tìm hiểu chân xác mới chân truyền đạo pháp, cứ tưởng hễ Tòa Thánh Tây Ninh nói ra, làm ra, ban ra là có giá trị mà không chịu phân biệt phần nào là của Thượng Đế, phần nào là của ông Phạm công Tắc. Do đó, cho đến bây giờ, sau bao nhiêu năm cơ đạo hầu như bị tan rã phanh phui, một bên vì những mưu đồ của một số lệch lạc tu nhập từ Vô Vi, một số cứ tưởng cơ cấu phổ độ theo Tây Ninh là chân lý, mà bao nhiêu sự việc đã đến làm cho nền Chánh pháp không còn thể thống gì cả. Ấy vậy, có người còn bảo: "*Thì tổ chức nào lại chẳng được. Cứu viện, bốn cơ quan thì cũng chỉ là tổ chức hành chánh thôi, còn phần đạo pháp mới là quan trọng*"<sup>24.8</sup>

Thật là một sự mỉa mai thay cho người Hướng đạo, đã mù tịt không thấy được sự vi phạm luật đạo quá nặng nề của ông Hộ Pháp vốn là người giữ luật đạo mà cũng chính ông đã tạo ra những canh cải,<sup>24.9</sup> mà còn bào chữa như vậy thì không nói ai cũng thấy rằng rất khó mà làm cho cơ đạo được quang minh bởi những mịt mù trong nhận định của người Hướng đạo kia?

Cùng một luận điệu như ông Tổng Thư ký Luyện, nhà ngoại giao Thuật sau khi nhượng bộ phe bên kia, đã bày tỏ với soạn giả khi bị chất vấn về việc này: "*Thật sự, ban đầu tôi cũng không chịu theo tổ chức Tây Ninh, nhưng nghĩ lại Tây Ninh là gốc đã làm như vậy thì bây giờ mình cũng y theo về sau thống nhất khỏi phải làm lại.*"

Hướng đạo mà mù mờ như thế thì còn gì cơ màu điệu pháp của buổi ban sơ Thầy lập đạo!

Thứ đến là sự lầm lạc của ông Liên Hoa. Ông này vốn không am hiểu gì về các cơ cấu tổ chức mới của Tây Ninh, về các chức vị hạ cấp ở Hiệp Thiên Đài do ông Phạm công Tắc đặt ra sau này, từ Luật sự đến Tiếp dẫn Đạo nhơn, cũng như các chức phẩm thuộc cái gọi là Hội Thánh Phước thiện, từ Minh Đức đến Phật tử,... và còn nhiều canh cải khác chẳng hạn như đã ngồi cơ ban chức Tùng sĩ quân (?) và cho rằng Luật sự tương đương Giáo Hữu, trong khi ở Tây Ninh chỉ tương đương Chánh Trị sự... Nhưng vì đã lỡ chuyển hướng theo Tây Ninh, rồi cũng chính ông phụ họa thêm với Nguyễn Ngọc Hòa nên khó bề trở lại. Chính

---

24.8 Lời ông Trần Luyện nói với soạn giả.

24.9 Tức đường lối 3 phái 4 cơ quan của ông Phạm công Tắc.

ông Liên Hoa đã thổ lộ với soạn giả điều này: "Tôi ở tù về thì đã có lệnh cơ bút do Nguyễn ngọc Hòa ngồi đối Cửu viện ra bốn cơ quan rồi. Bây giờ không lẽ tôi làm ngược lại, nên tôi phải tạo ra tứ tượng kinh Dịch làm cho Thánh ý có vẻ cao kỳ hơn..."

Bởi thế mới có những bài cơ do ông Liên Hoa ngồi sau này giải thích bốn cơ quan thành những triết lý vũ trụ, nào là tứ tượng, bốn mùa, không gian thời gian, chiều dọc, chiều rộng v.v..., pha vào đó những tư tưởng kinh Dịch làm cho người đọc có cảm tưởng như là của màu nhiệm Vô hình! Nhưng than ôi! Đức Cao Đài lập đạo không phải như người thế gian, chỉ mới chưa đầy 30 năm mà đã canh cải đường lối ngày khai nguyên đi nhiều quá! Bởi thế, soạn giả dám khẳng định tất cả chơn truyền đạo pháp do Đức Cao Đài đều đã được dạy trong 12 năm đầu khai đạo, bởi nền đạo được khai sinh không phải cho một vài thế kỷ mà cả hai ngàn năm sau, nếu cứ một vài chục năm đã có sự thay đổi thì cơ đạo sẽ tới đâu? Lời Đức Cao Đài nói ra buổi ban sơ là chân lý trường cửu, nhưng ta phải biết tìm hiểu cho chân xác giá trị của những bài Thánh ngôn những năm đầu khai đạo và phân biệt cho được đâu là Thánh ý, đâu là nhơn ý thì mới thấy rõ điều này.

Mong rằng các nhà Hướng đạo Cao Đài trong tương lai đừng bao giờ quên những diệu dụng của Vô hình trong 12 năm đầu khai đạo mà nên noi theo đó mà lãnh hội, chớ nên canh cải thêm thắt vào những yếu lý đã có, bởi làm như thế tức vi phạm đến quyền năng Thượng Đế,<sup>24.10</sup> cũng có nghĩa là tự mình muốn làm giáo chủ, mà cái tội này sẽ phải chịu một hình phạt rất nặng nề cho dù công lao nhiều đến đâu như ông Phạm công Tắc cũng không tránh khỏi luật Thiên điều. Trong Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên Đài, Đức Chí Tôn có dạy: "*Hễ trọng quyền ắt có trọng phạt*". Những ai chịu khó tìm hiểu về cơ đạo tại Tây Ninh từ sau ngày ông Tắc tự xưng mình là giáo chủ, buộc tín đồ gọi bằng Thầy, và tự tôn mình với chức "*Thượng Tôn quản thế*", rồi cuộc đời lưu vong chính trị của ông về sau đã chết dần mòn do bán thân bắt toại,<sup>24.11</sup> kéo dài suốt một năm rưỡi tại Kim Biên (năm 1959), nơi Hội Thánh Ngoại giao của ông với các Tiên Nhân Bạch Vân Động. Cuối cùng phải bỏ xác đến bây giờ (2002) quanh hiu cô độc tại xứ người tận Miền quốc! Còn những gì các tín đồ vẫn thấy tại Tây Ninh chỉ như là một vỏ ốc trống rỗng. Sự trừng phạt của Vô hình cho hậu thế thấy vậy, khuyên các người Hướng đạo tương lai phải cố đi đúng con đường chánh đạo, chớ đừng nghĩ rằng mình cứ làm theo ý mình mà phải chịu khổ hình trước mắt đó!

Tuy nhiên, sau lễ Truy điệu cố Đạo trưởng Cao hữu Chí vào Rằm tháng 10 năm này tại Thái Hòa một cách long trọng để bù vào sự thiếu sót tưởng niệm của ngày lễ đoàn tụ do mấy ông ở Sài Gòn tổ chức tại Hội An mà các ông không tham dự ngoại trừ ông Trịnh trung Tín, các ông Phan thiện Trì, Trần Chí và Liên Hoa đã lại hiệp cùng ông Nguyễn quang Châu và Nguyễn Đán lo tổ chức cuộc đại hội Nhơn sanh để hoạch định chương trình hành đạo trong giai đoạn tới.

## *Đông Tân*

Trong đại hội này, ông Giáo Sư Châu đã bất ngờ thú nhận sự vi phạm giới hạnh đã có chứng tích không tốt có hại cho thanh danh Hướng đạo<sup>24.12</sup> và xin huyền chức trước Nhân sanh và Hội Thánh. Sự việc cải hối bất ngờ này đã được đại hội thông qua và sẽ cầu xin Ông Trên chế giảm cho vị Hướng đạo đã dày công tù tội từ bấy lâu nay, để ông được hoàn thành sứ mạng đang là bảo phụ cả đời ông.

Sau đại hội này, Giáo Sư Nguyễn Đán cùng quý Giáo Hữu Hương Yên, Hương Hoè và Luật sự Phạm sĩ Phú đi vào các tỉnh miền trong tiếp xúc các cơ sở đạo tại địa phương chấn chỉnh đạo sự mỗi tỉnh cùng các ban Hành sự các nơi. Đặc biệt tại Tỉnh đạo Quảng Ngãi, tình trạng thật bi đát, Thánh Thất Sông Vệ đã bị xử dụng làm kho chứa muối của cộng sản, cũng được tu chỉnh lại một lúc với Thánh Thất Trung Hòa... Ban Tỉnh đạo được công cử với thành phần:

Đầu Tỉnh đạo: Nguyễn quang Trân

Thư ký: Lê quang Sách.<sup>24.13</sup>

Đồng thời, phái đoàn Hội Thánh cùng ban Tỉnh đạo đi tìm địa điểm để xây Linh tháp tưởng niệm chư Thánh Tông đồ tử đạo tháng 8 năm 1945.

Sau đó, phái đoàn tiếp tục đi viếng thăm các Tỉnh đạo Bình Định, Phú Yên, các tỉnh này không mấy thay đổi nhờ số Hướng đạo từ nhà lao về trước...

Cũng nên biết, trước tháng 7/1954, trụ sở Hội Thánh không cố định, về sau trước tình thế mới, Hội Thánh mới cố định làm việc tại tư gia cụ Phạm thanh Tân tại Thái Hòa với sự chủ trì của Giáo Sư Trần Chí và các chức sắc lưỡng đài. Đồng thời các đàn cơ cũng được thiết lập tại đây để hoạch định tổ chức Hội Thánh theo đường hướng mới (*của Tây Ninh*). Các phẩm vị chức sắc của quý ông Nguyễn khoa Trường, Đặng quang Minh (*Phú Yên*), Huỳnh Thanh, Huỳnh quang Bình, Hồ Kiên (*Bình Định*), Lương Triết, Ngô Đào, Trần Đè, Nguyễn Khải đã được Thiên phong Giáo Hữu và đều thọ phong tại đây. Đồng thời, một số các chức sắc quyền Giáo Hữu và Lễ Sanh các Thánh Thất cũng được thọ phong tại đây để chuẩn bị cho vận hội mới.

---

24.10 Thầy không nói hai lời, nếu có thì lời nói sau chỉ để thử thách môn đồ có nhứt tâm không mà thôi.

24.11 Do ông Bảo Đạo Hồ Tân Khoa đã nói khi soạn giả đến chữa trị bệnh bí tiểu tại tư gia vào đầu thập niên 1980, tuy rằng các kinh sách do TTTN ấn tống đã giấu nhem việc này.

24.12 Tức việc ông có con riêng.

24.13 Là một trong số rất ít nhân chứng sống của vụ thẩm sát Cao Đài giáo tại Quảng Ngãi.